

Số: 1474/QĐ-ĐHNH

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 21 tháng 5 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận đạt trình độ Tin học chuẩn đầu ra đối với sinh viên
hệ đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao (tiếng Anh bán phần)
Đợt tháng 4 năm 2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC NGÂN HÀNG TP. HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Nghị quyết số 25/NQ-ĐHNH-HĐT, ngày 10/5/2022 của Chủ tịch Hội đồng trường về việc ban hành “Quy chế chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của các đơn vị thuộc, trực thuộc Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh”;

Căn cứ Quyết định số 1577/QĐ-ĐHNH, ngày 31/8/2021 của Hiệu trưởng về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế quản lý học vụ đào tạo chất lượng cao trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh được ban hành theo Quyết định số 2134A/QĐ-ĐHNH ngày 02/10/2017;

Căn cứ Quyết định số 466/QĐ-ĐHNH, ngày 28/02/2024 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tổ chức và quản lý đào tạo trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Căn cứ Quyết định số 1070/QĐ-ĐHNH, ngày 24/04/2024 của Hiệu trưởng về việc ban hành Quy chế tổ chức và triển khai thực hiện chương trình đào tạo chất lượng cao, tiếng Anh bán phần, chương trình đào tạo đặc biệt trình độ đại học tại Trường Đại học Ngân hàng Tp. Hồ Chí Minh;

Xét chứng chỉ Tin học của sinh viên nộp và đề nghị của Trưởng Phòng quản lý Đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 79 sinh viên hệ đại học chính quy chương trình đào tạo chất lượng cao (TABP) đạt trình độ Tin học chuẩn đầu ra theo chương trình đào tạo - Đợt tháng 4 năm 2024.

(Danh sách đính kèm)

Điều 2. Các đơn vị phối hợp thực hiện theo Quyết định số 1075/QĐ-ĐHNH, ngày 08/05/2019 của Hiệu trưởng về việc ban hành quy chế quản lý điểm trên Hệ thống phần mềm Quản lý đào tạo.

Điều 3. Chánh Văn phòng, Trưởng Phòng quản lý Đào tạo, Trưởng Phòng Khảo thí – Đảm bảo chất lượng và các sinh viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. ✓

Nơi nhận:

- Như Điều 3: đề th/ hiện;
- PKT&ĐBCL; PĐT
- Lưu VP, Ban CLC (2b).



HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS. Nguyễn Đức Trung

**DANH SÁCH SINH VIÊN HỆ ĐẠI HỌC CHÍNH QUY CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CHẤT LƯỢNG CAO (TABP)
ĐƯỢC CÔNG NHẬN ĐẠT TRÌNH ĐỘ TÍN HỌC CHUẨN ĐẦU RA ĐỢT THÁNG 4 NĂM 2024**

(Ban hành kèm theo Quyết định: 1674/QĐ/ĐHNH, ngày 21 tháng 5 năm 2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Ngân hàng Thành phố Hồ Chí Minh)

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Nâng cao	Chứng chỉ cơ bản	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
1	050607190007	Võ Trịnh Thúy An	26/02/2001	HQ7-GE09		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
2	050609210003	Đỗ Thị Thúy An	22/09/2003	HQ9-GE01		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
3	050610220063	Võ Hoàng Thiên Ân	06/02/2004	HQ10-GE31		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
4	050609210103	Trần Kim Phương Anh	29/07/2003	HQ9-GE11		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
5	050606180035	Nguyễn Phạm Mai Bình	01/09/2000	HQ6-GE11		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
6	050609211859	Phùng Huy Chương	16/11/2003	HQ9-GE01	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
7	050611230189	Võ Phát Đạt	09/12/2005	HQ11-BAF17	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
8	050610220859	Nguyễn Ngọc Dung	27/02/2004	HQ10-GE02		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
9	050609210263	Trần Khánh Duy	26/01/2003	HQ9-GE01	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
10	050610220141	Nguyễn Thu Hà	04/05/2004	HQ10-GE31	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
11	030135190154	Đặng Lê Gia Hân	10/07/2001	HQ7-GE05	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
12	050608200050	Lê Thị Ngọc Hân	25/06/2002	HQ8-GE12		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
13	050609211920	Vũ Phan Minh Hằng	14/03/2003	HQ9-GE08		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
14	050607190156	Nguyễn Xuân Hiến	01/05/2001	HQ7-GE14	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
15	050611230388	Bùi Vĩnh Hưng	01/01/2005	HQ11-BAF12	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
16	050607190182	Nguyễn Gia Hưng	16/06/2001	HQ7-GE11		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
17	050608200374	Cao Văn Hưng	15/04/2002	HQ8-GE16		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
18	050606180147	Nguyễn Thị Thanh Hương	10/10/2000	HQ6-GE09		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
19	050607190192	Lưu Hoàng Khang	15/08/2001	HQ7-GE03		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
20	050609210551	Lê Gia Khiêm	18/12/2003	HQ9-GE21		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
21	050609211990	Quách Kiến Khoáng	14/07/2003	HQ9-GE08		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Nâng cao	Chứng chỉ cơ bản	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
22	050609210587	Trần Trung	Kiên	26/05/2003	HQ9-GE21		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
23	050609210607	Lê Nguyễn Trúc	Lâm	10/12/2003	HQ9-GE22		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
24	050609210672	Kiều Nữ Tuệ	Linh	03/14/2003	HQ9-GE11	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
25	050608200084	Lê Thị Mỹ	Linh	11/06/2002	HQ8-GE09		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
26	050609210648	Đỗ Hoàng Ánh	Linh	28/10/2003	HQ9-GE04		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
27	050606180199	Huỳnh Hữu	Lợi	02/05/2000	HQ6-GE07	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
28	050606180192	Nguyễn Hồ Phi	Long	12/03/2000	HQ6-GE10		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
29	050608200445	Nguyễn Hải	Minh	01/10/2002	HQ8-GE17		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
30	050610220313	Nguyễn Hồ Cẩm	My	26/01/2004	HQ10-GE05	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
31	050610221099	Đào Thị Hằng	Nga	14/10/2004	HQ10-GE02		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
32	050608200471	Phạm Thị Kim	Ngân	25/02/2002	HQ8-GE11	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
33	050611230771	Bùi Thị Như	Ngọc	17/11/2005	HQ11-MAG02	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
34	050611230785	Mai Khánh	Ngọc	22/07/2005	HQ11-BAF10	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
35	050610221142	Võ Bảo	Ngọc	09/09/2004	HQ10-GE16		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
36	050611230779	Đỗ Yến	Ngọc	08/01/2005	HQ11-BAF05		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
37	050609212081	Hà Hải	Nguyệt	07/07/2003	HQ9-GE23		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
38	050609210961	Vũ Lê Trúc	Nhã	05/02/2003	HQ9-GE01	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
39	050609212083	Nguyễn Thy	Nhã	10/08/2003	HQ9-GE16		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
40	050608200516	Huỳnh Tuyết	Nhi	27/12/2002	HQ8-GE20		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
41	050608200530	Trương Bảo	Nhi	12/01/2002	HQ8-GE02		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
42	050609211011	Nguyễn Yến	Nhi	22/10/2003	HQ9-GE12		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
43	050610221190	Nguyễn Thúy Thùy	Nhiên	27/04/2004	HQ10-GE31	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
44	050606180295	Phạm Hữu	Phát	05/06/2000	HQ6-GE08	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
45	050608200603	Phan Thị Hương	Quỳnh	04/12/2002	HQ8-GE03	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
46	050609211217	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	05/03/2003	HQ9-GE17		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên		Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Nâng cao	Chứng chỉ cơ bản	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
47	050609211231	Lê Thị Diễm	Quỳnh	13/07/2003	HQ9-GE25		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
48	050610221284	Trần Phạm Phương	Quỳnh	06/02/2004	HQ10-GE09		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
49	050611231061	Lê Thái Bảo	Quỳnh	06/04/2005	HQ11-BAF03		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
50	050611231081	Trịnh Xuân Như	Quỳnh	23/12/2005	HQ11-ACC04		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
51	050610221292	Võ Hoàng	Son	09/03/2004	HQ10-GE04	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
52	050608200608	Nguyễn Trí	Tài	21/05/2002	HQ8-GE16		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
53	050611231138	Đinh Mai	Thảo	02/07/2005	HQ11-BAF01	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
54	050609212217	Trần Thị Mỹ	Thoa	09/03/2003	HQ9-GE26		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
55	050611231233	Phùng Minh	Thư	12/08/2005	HQ11-ACC03	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
56	050608200706	Nguyễn Anh	Thy	19/04/2002	HQ8-GE16		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
57	050610221406	Huỳnh Nguyễn Thủy	Tiên	31/07/2004	HQ10-GE30		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
58	050609211516	Nguyễn Hoàng Ngọc	Trâm	15/09/2003	HQ9-GE03	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
59	050609212276	Đoàn Thị Kim	Trâm	12/2/2003	HQ9-GE27		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
60	050609211527	Võ Thu	Trăm	03/15/2003	HQ9-GE27		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
61	050611231332	Đinh Ngọc Bảo	Trân	22/11/2005	HQ11-ACC05	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
62	050607190556	Nguyễn Thị Thùy	Trang	09/11/2001	HQ7-GE05		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
63	050608200174	Nguyễn Thị Quỳnh	Trang	03/12/2002	HQ8-GE20		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
64	050609211546	Hoàng Thị Huyền	Trang	31/10/2003	HQ9-GE10		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
65	050610221430	Nguyễn Quỳnh	Trang	24/06/2004	HQ10-GE31		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
66	050608200739	Lê Vân	Trình	25/04/2002	HQ8-GE12	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
67	050609211619	Đặng Quốc	Trường	15/01/2003	HQ9-GE27		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
68	050609211622	Nguyễn Thị Thanh	Tú	07/05/2003	HQ9-GE27	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
69	050609211624	Lê Thị Ngọc	Tú	02/10/2003	HQ9-GE03	X				ĐH Ngân Hàng TP.HCM
70	050608200626	Lê Đoàn Tuấn	Tú	14/11/2002	HQ8-GE20		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam
71	050611231470	Phạm Ngọc	Tuấn	26/12/2005	HQ11-BAF06		X		X	ĐHNH + IIG Việt Nam

TT	Mã số sinh viên	Họ và Tên	Ngày sinh	Lớp sinh hoạt	Chứng chỉ Nâng cao	Chứng chỉ cơ bản	Chứng chỉ IC3	Chứng chỉ MOS	Nơi cấp
72	050609212313	Nguyễn Thị Hồng	Tươi	29/01/2003	HQ9-GE18		X	X	ĐHNH + IIG Việt Nam
73	050609211645	Nguyễn Thùy Kim	Tuyển	02/11/2003	HQ9-GE18		X	X	ĐHNH + IIG Việt Nam
74	050611231493	Huỳnh Cẩm	Uy	26/11/2005	HQ11-BAF02	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
75	050611231509	Nguyễn Ngọc Tố	Uyên	05/09/2005	HQ11-MAG01	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
76	050609212339	Nguyễn Ngọc Mai	Vy	26/01/2003	HQ9-GE04	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
77	050609212346	Võ Hồng Tường	Vy	11/11/2003	HQ9-GE03	X			ĐH Ngân Hàng TP.HCM
78	050609212345	Trương Nguyễn Tường	Vy	8/10/2003	HQ9-GE28		X	X	ĐHNH + IIG Việt Nam
79	050610220732	Đặng Nhật	Vy	06/04/2004	HQ10-GE13		X	X	ĐHNH + IIG Việt Nam

Tổng số: 79 sinh viên ✓

